BỘ NỘI VỤ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
CẬP NHẬT, SỬ DỤNG, KHAI THÁC DỮ LIỆU, THÔNG TIN TRONG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2023/TT-BNV ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, cách thức cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước từ cấp xã trở lên.

2. Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức nhà nước; cán bộ, công chức, viên chức từ cấp xã trở lên.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước là cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức hoặc theo phân cấp quản lý có trách nhiệm thực hiện xây dựng, xác nhận, phê duyệt sửa đổi nội dung, thay đổi trạng thái, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý.

2. Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước là tập hợp thông tin của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước được chuẩn hóa, số hóa, lưu trữ, quản lý bằng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tập chung.

3. Nhập liệu là việc cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác nhập thông tin của cá nhân vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

4. Tài khoản cá nhân của cán bộ, công chức, viên chức là tên định danh và mật khẩu để cán bộ, công chức, viên chức đăng nhập vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22 - 06/12/2023 - Nguyễn Hữu Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22 - 06/12/2023 - Nguyễn Hữu Hồng

5. Tài khoản của cơ quan, đơn vị là tên định danh và mật khẩu để cơ quan, đơn vị đăng nhập vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

6. Quản lý tài khoản người dùng là việc tạo lập, cấp, hạn chế, mở rộng hoặc hủy bỏ quyền truy cập vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

7. Quản lý cơ sở dữ liệu là việc xây dựng, cập nhật, sửa đổi nội dung, thay đổi trạng thái, khai thác cơ sở dữ liệu của cán bộ, công chức, viên chức.

8. Khai thác cơ sở dữ liệu là việc thực hiện các chức năng tra cứu, tìm kiếm, xem thông tin hoặc tổng hợp các tiêu chí thống kê, báo cáo, xuất, in các kết quả trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

9. Phê duyệt dữ liệu là thực hiện xác thực thông tin, dữ liệu trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước được quản lý tập trung từ trung ương đến địa phương; bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, tập trung tối đa nguồn lực, rút ngắn thời gian trong việc thu thập, chỉnh sửa, cập nhật thông tin cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

2. Công tác xây dựng và quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước là trách nhiệm của cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức và của cá nhân cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện thống nhất, đồng bộ, khoa học, phản ánh đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin của từng cán bộ, công chức, viên chức kể từ khi được tuyển dụng cho đến khi không còn làm việc tại các cơ quan nhà nước.

3. Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước được lưu trữ, bảo mật, bảo đảm an toàn thông tin. Việc xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật có liên quan và các quy định pháp luật về kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam; quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; các quy định về bảo đảm bảo vệ đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4. Người được cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức đồng ý bằng văn bản mới được nghiên cứu, truy cập, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật, trừ thông tin của cá nhân người đó.

Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Cung cấp thông tin không đúng sự thật.

Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22 - Nguyễn Hữu Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22 - 14/02/2023 - Nguyễn Hữu Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

2. Phá hoại hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin hoặc cản trở quá trình vận hành, duy trì ổn định, liên tục của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

3. Truy cập trái phép vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước; sao chép, làm sai lệch thông tin, thay đổi, xóa, hủy dữ liệu trái pháp luật trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

4. Khai thác, sử dụng hoặc tiết lộ thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước không đúng quy định, xâm phạm quyền về đời sống riêng, bí mật cá nhân, bí mật gia đình.

5. Các hành vi khác bị nghiêm cấm theo quy định của pháp luật.

Chương II
QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU

Điều 5. Tạo lập, cập nhật dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước

1. Thống nhất sử dụng mẫu sơ yếu lý lịch kèm theo Quy chế này thay thế mẫu sơ yếu lý lịch 2c-BNV/2008, 2c/TCTW-98 và HS01-VC/BNV để chuẩn hóa, quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

2. Đối với việc nhập liệu lần đầu, trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ của cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền xác nhận theo quy định, cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước có trách nhiệm tạo lập tài khoản cá nhân cho cán bộ, công chức, viên chức.

Cá nhân cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm truy cập vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước để cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước; thông tin phải đầy đủ, thống nhất định dạng kỹ thuật phản ánh đầy đủ, chính xác thông tin của hồ sơ gốc trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày được cấp tài khoản.

3. Đối với việc cập nhật thông tin, dữ liệu có sự thay đổi, hiệu chỉnh thì trong vòng 05 ngày làm việc cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước kèm tài liệu có xác nhận của cấp có thẩm quyền.

4. Đối với dữ liệu của cán bộ, công chức, viên chức cần được bảo mật cao hơn các dữ liệu của cán bộ, công chức, viên chức khác theo quy định của Đảng, của pháp luật thì cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước đưa dữ liệu của cán bộ, công chức, viên chức đó vào diện bảo mật cấp cao hơn. Trường hợp dữ liệu của cán bộ, công

Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22 - Ng Viễn Hậu Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22 - Ng Viễn Hậu Hồng

chức, viên chức hết thời gian bảo mật cấp cao hơn sẽ được chuyển về diện bảo mật cấp thấp hơn.

Điều 6. Phê duyệt dữ liệu

Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong vòng 30 ngày có trách nhiệm phê duyệt bằng chữ ký số thông tin, dữ liệu của cán bộ, công chức, viên chức sau khi được cập nhật trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

Điều 7. Khai thác cơ sở dữ liệu

1. Bộ Nội vụ khai thác, sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và ngành nội vụ.

2. Văn phòng Chính phủ khai thác sử dụng dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông khai thác, sử dụng dữ liệu để kết hợp với các nguồn dữ liệu khác tạo ra các thông tin gia tăng phục vụ mục đính tham mưu, hỗ trợ ban hành chính sách trong Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

4. Bộ Công an khai thác sử dụng dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước trong ninh vực an ninh quốc gia.

5. Các cơ quan quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ hoạt động quản lý nhà nước theo thẩm quyền.

6. Cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức được phép khai thác và sử dụng thông tin của mình; thông tin cá nhân của cán bộ, công chức, viên chức khác nếu được người đó đồng ý hoặc được cơ quan, tổ chức đồng ý theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Cách thức khai thác, sử dụng dữ liệu

Cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức khai thác, sử dụng dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước qua Cổng dữ liệu quốc gia, cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ, Cổng thông tin điện tử của các bộ, cơ quan nganh bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định.

Điều 9. Lưu trữ cơ sở dữ liệu

1. Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức được lưu trữ trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo phân cấp quản lý và được sao lưu định kỳ theo tháng.

2. Việc lưu trữ phải tuân thủ các quy định của Đảng và của pháp luật về bí

Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22 - 06/12/2023 - Nguyễn Hữu Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22

mật thông tin cá nhân, an toàn, an ninh và bảo mật thông tin.

Điều 10. Chuyển, tiếp nhận cơ sở dữ liệu

1. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được điều động, bổ nhiệm, kỷ luật, luân chuyển, chuyển đổi công tác đến cơ quan, đơn vị khác mà dẫn tới việc thay đổi về thẩm quyền quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức thì cùng với việc chuyển giao hồ sơ theo quy định, cơ quan đang quản lý cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm thực hiện việc chuyển giao quyền quản lý tài khoản cá nhân của cán bộ, công chức, viên chức sang cơ quan, đơn vị mới có thẩm quyền quản lý.

2. Đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận chuyển giao hồ sơ, cơ quan tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm thiết lập quản lý tài khoản cá nhân đối với cán bộ, công chức, viên chức được tiếp nhận.

3. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được điều động, bổ nhiệm, kỷ luật, luân chuyển, chuyển đổi công tác đến cơ quan, đơn vị khác của Nhà nước; chuyển công tác ra khỏi cơ quan, đơn vị của Nhà nước; nghỉ hưu; thôi việc; bị kỷ luật buộc thôi việc; qua đời thì dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức đó vẫn được lưu trữ trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

Chương III
CẬP NHẬT, KHAI THÁC DỮ LIỆU THÔNG TIN TRONG HỆ THỐNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Điều 11. Kết nối, chia sẻ dữ liệu

Việc kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước với các cơ sở giữ liệu quốc gia khác, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số trong cơ quan nhà nước (sau đây viết tắt là Nghị định số 47/2020/NĐ-CP).

Điều 12. Bộ Nội vụ thực hiện phân quyền cho bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương truy cập hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước

1. Đối với cơ quan chưa đáp ứng được các tiêu chuẩn tích hợp để tích hợp với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước hoặc chưa có hệ thống tại cơ quan, đề nghị Bộ Nội vụ cung

Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22 10/12/2023 - Nguyễn Hữu Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22

cấp tài khoản và phân quyền tài khoản truy cập vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

2. Đối với cơ quan đã đáp ứng các tiêu chuẩn tích hợp với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, Bộ Nội vụ cung cấp tài khoản và phân quyền tài khoản truy cập vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đồng thời cung cấp cặp khóa để thực hiện kết nối giữa hệ thống của cơ quan với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước qua phương thức truyền nhận dữ liệu.

3. Quy trình thực hiện phân quyền như sau:

Bước 1: Cơ quan gửi đề nghị tới Bộ Nội vụ về việc triển khai cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan và đồng bộ dữ liệu về Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

Bước 2: Bộ Nội vụ tiếp nhận đề nghị và gửi yêu cầu và khởi tạo một tài khoản quản trị cho cơ quan và cấp khóa tích hợp cho cơ quan (nếu cơ quan có yêu cầu cấp khóa tích hợp để kết nối qua phương thức truyền nhận dữ liệu).

Điều 13. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã có hệ thống đáp ứng yêu cầu tích hợp với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước tích hợp chia sẻ dữ liệu lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước

Cơ quan đã đáp ứng yêu cầu tích hợp và đã được cấp khóa kết nối qua phương thức truyền nhận dữ liệu sẽ thực hiện các bước đồng bộ dữ liệu từ cơ quan lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước như sau:

Bước 1: Thực hiện đồng bộ danh mục từ hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước về hệ thống danh mục của hệ thống tại cơ quan để đồng bộ thông tin danh mục giữa hai hệ thống.

Bước 2: Thực hiện đồng bộ thêm mới hoặc cập nhật dữ liệu của cán bộ, công chức, viên chức từ hệ thống tại cơ quan lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

Bước 3: Theo dõi nhật ký đồng bộ để quản lý trạng thái đồng bộ thành công hay không thành công từ hệ thống địa phương lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

Bước 4: Cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước phê duyệt dữ liệu bằng chữ ký số từ cơ quan lên kho Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước để phục vụ khai thác.

Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22 - 10/02/2023 - Nguyễn Hữu Phương - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22 - 10/02/2023 - Nguyễn Hữu Phương - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

Điều 14. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa có hệ thống hoặc đã có hệ thống nhưng chưa đáp ứng yêu cầu tích hợp với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước thực hiện trực tiếp trên cổng nhập thông tin của hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước

Cơ quan chưa có hệ thống hoặc đã có hệ thống nhưng chưa đáp ứng yêu cầu tích hợp với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước sẽ thực hiện các bước sau để đưa dữ liệu lên kho Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước như sau:

Bước 1: Cơ quan truy cập tài khoản đã được Bộ Nội vụ phân quyền và thực hiện khởi tạo tài khoản, phân quyền cho cán bộ, công chức, viên chức để truy cập, nhập liệu, cập nhật thông tin của cán bộ, công chức, viên chức.

Bước 2: Cơ quan kiểm tra kết quả, phê duyệt dữ liệu bằng chữ ký số từ cơ quan lên kho Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước để phục vụ khai thác.

Chương IV
THẨM QUYỀN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG VIỆC QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU

Điều 15. Trách nhiệm của Bộ Nội vụ

1. Bộ Nội vụ là cơ quan chủ quản Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

2. Phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tác tỉnh, thành phố Trực thuộc Trung ương triển khai thu thập, cập nhật, điều chỉnh thông tin về cán bộ, công chức, viên chức trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước với các cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan.

3. Cung cấp dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước theo các quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

4. Kết nối, cung cấp dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước lên Cổng dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư, Cơ sở dữ liệu về bảo hiểm xã hội phục vụ cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức khai thác thông tin theo quy định tại Quy chế này.

Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22 16/03/2023 Nguyễn Hữu Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22

5. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm liên quan đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện quy định tại Quy chế này.

7. Sơ kết, tổng kết, thống kê kết quả thực hiện của các đơn vị, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 16. Trách nhiệm của Bộ Công an

Phối hợp với Bộ Nội vụ xây dựng quy định kết nối và chia sẻ thông tin liên quan đến hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước phù hợp với các quy định về bảo mật và an toàn thông tin bảo đảm an ninh quốc gia.

Điều 17. Trách nhiệm của Văn phòng Chính phủ

Kết nối hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm Thông tin, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Điều 18. Trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông

1. Kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước với nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia để cung cấp các dịch vụ dữ liệu cho các hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước.

2. Kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước với Cổng dữ liệu quốc gia, Hệ thống quản lý dịch vụ chia sẻ dữ liệu để phục vụ các cơ quan nhà nước thực hiện các thủ tục yêu cầu và xử lý yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu.

3. Nghiên cứu, khai thác dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước với các Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để cung cấp thong tin phục vụ chỉ đạo, điều hành, xây dựng chính sách, chiến lược phát triển Chính phủ điện tử.

4. Phối hợp với Bộ Nội vụ và các cơ quan có liên quan xây dựng, ban hành theo thẩm quyền quy định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc dữ liệu trao đổi giữa hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

5. Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ tổ chức triển khai công tác giám sát, ứng cứu khẩn cấp, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22 - 10/03/2022 - Nguyễn Thị Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22

cho Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

Điều 19. Trách nhiệm của Ban Cơ yếu Chính phủ

Chủ trì bảo đảm an ninh mạng đối với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước theo quy định tại Luật An ninh mạng và các văn bản hướng dẫn. Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện công tác bảo mật, xác thực và an toàn thông tin cho toàn bộ Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước; triển khai các giải pháp kỹ thuật để bảo mật dữ liệu lưu trữ và dữ liệu trao đổi thuộc phạm vi bí mật nhà nước.

Điều 20. Trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Xây dựng, nâng cấp, cập nhật, kết nối, chia sẻ hệ thống cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước theo quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

2. Quy định chi tiết về nội dung quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý hoặc theo phân cấp.

3. Chỉ đạo tổ chức cập nhật, chuẩn hóa thông tin về cán bộ, công chức, viên chức sẵn có tại bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phục vụ cho việc cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

4. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật để kết nối, ổn định, thông suốt, an toàn hệ thống cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan; đáp ứng các yêu cầu quy chuẩn kỹ thuật của hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

5. Quản lý tài khoản người dùng, cấp, hạn chế, mở rộng hoặc hủy bỏ quyền truy cập vào hệ thống cơ sở dữ liệu của các cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý trên cơ sở đề nghị bằng văn bản của cơ quan quản lý dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức.

6. Đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định về an toàn, an ninh và bảo mật thông tin dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và đáp ứng yêu cầu đổi mới, tăng cường quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Đảng, Nhà nước.

7. Người đứng đầu của cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức chịu trách nhiệm về việc lưu trữ, chỉnh sửa hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm công tác quản lý cơ sở dữ liệu, quản lý tài khoản người dùng để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu được an toàn, thông suốt.

Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ | 14:22:46/02/2022 - Nguyễn Hữu Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22

9. Hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức. Xem xét, xử lý vi phạm cơ quan, đơn vị và cá nhân không cập nhật dữ liệu, có sai phạm trong cập nhật dữ liệu và bảo quản cơ sở dữ liệu theo phân cấp quản lý.

10. Định kỳ hàng năm, chậm nhất là ngày 31 tháng 1 năm sau hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, báo cáo tình hình quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của năm trước về Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương để theo dõi.

11. Thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 6 Quy chế này.

Điều 21. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức

1. Tổ chức thực hiện việc quản lý dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Quy chế này. Chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra và hướng dẫn nghiệp vụ về công tác quản lý dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan cấp trên.

2. Quản lý tài khoản được phân cấp, cấp, hạn chế, mở rộng hoặc hủy bỏ quyền truy cập vào hệ thống cơ sở dữ liệu của các cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý trên cơ sở đề nghị bằng văn bản của đơn vị quản lý dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức.

3. Đôn đốc, kiểm tra trong việc thực hiện các quy định về quản lý dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trong phạm vi quản lý. Tham mưu xem xét, xử lý vi phạm cơ quan, đơn vị, cá nhân không cập nhật dữ liệu, có sai phạm trong cập nhật dữ liệu và bảo quản cơ sở dữ liệu theo phân cấp quản lý.

4. Thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 6 Quy chế này.

Điều 22. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp làm công tác quản lý tài khoản người dùng, quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức

1. Chấp hành quy định tại Điều 4 Quy chế này.

2. Tổ chức việc kết nối, bảo quản, lưu trữ cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức.

3. Cung cấp dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức chính xác, kịp thời theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

4. Nghiên cứu, phát hiện các vấn đề chưa rõ hoặc mâu thuẫn trong hệ thống cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và những vấn đề nảy sinh trong quá trình quản lý, báo cáo người đứng đầu cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu xem xét, xử lý.

5. Đôn đốc việc hoàn thiện đầy đủ các trường thông tin trong dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22 16/02/2023 - Nguyễn Hữu Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22

6. Học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ công tác quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu công việc.

7. Chịu trách nhiệm bảo đảm bí mật, an toàn thông tin của hệ thống cơ sở dữ liệu, tài khoản cơ quan, tổ chức và tài khoản người dùng. Không tiết lộ, cung cấp dữ liệu, thông tin tài khoản cơ quan, tổ chức và tài khoản người dùng nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của người có thẩm quyền. Chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng cơ quan, đơn vị về việc cập nhật, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu, quản lý tài khoản cơ quan, tổ chức và tài khoản người dùng.

8. Công chức, viên chức vi phạm các quy định tại Quy chế này sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Trách nhiệm và quyền của cán bộ, công chức, viên chức đối với dữ liệu cá nhân

1. Chấp hành quy định tại Điều 4 Quy chế này và các quy định của cấp có thẩm quyền về quản lý, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

2. Cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm cập nhật đúng, đủ, chính xác, kịp thời và chịu trách nhiệm về tính xác thực của những dữ liệu, tài liệu được cung cấp kèm theo trong dữ liệu cá nhân trước pháp luật và trước cơ quan quản lý cũng như đơn vị sử dụng. Cập nhật, thông báo kịp thời cho cơ quan quản lý dữ liệu khi có sự thay đổi hặc có sai sót đối với dữ liệu cung cấp.

3. Cán bộ, công chức, viên chức được cấp một tài khoản cá nhân để truy cập vào cơ sở dữ liệu của bản thân trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước; được quyền khai thác thông tin, dữ liệu cá nhân mà không cần cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức đồng ý bằng văn bản và chịu trách nhiệm bảo đảm bí mật thông tin tài khoản được cấp; được quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật khiếu nại, tố cáo khi bị vi phạm quyền khai thác, sử dụng dữ liệu của mình./.

BỘ TRƯỞNG

Phạm Thị Thanh Trà

Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22 16/02/2023 Nguyễn Hữu Hồng - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ - 14:22